ĐỀ KIỂM TRA TOÁN TƯ DUY LỚP 4

Ôn hè Toán tư duy lớp 4 (mức cơ bản)

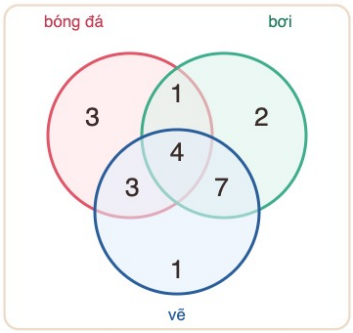
15 câu · Thời gian gợi ý: 45 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Đọc sơ đồ Venn ba vòng



Sơ đồ cho biết số bạn trong từng vùng.

Có bao nhiêu bạn thích bóng đá và bơi nhưng không thích vẽ?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 2. Lập số

Có 6 tấm thẻ ghi các chữ số 1, 2, 4, 7, 8, 9.

Lập các số có ba chữ số khác nhau mà chữ số đứng sau luôn lớn hơn chữ số đứng trước (ví dụ 124).

Lập được bao nhiêu số như vậy?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 3. Viết tiếp dãy số

Dãy số: 4, 8, 12, 20, 32, 52, 84, ...

Số tiếp theo là số nào?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 4. Khung hình hộp

Xếp khung của một hình hộp chữ nhật dài 4 khối, rộng 5 khối, cao 4 khối: chỉ đặt khối lập phương dọc theo 12 cạnh.

Cần bao nhiêu khối?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 5. Cái nào nặng nhất?

Có 4 quả: quả bưởi, quả cam, quả táo, quả xoài, nặng khác nhau.

Cân quả cam với quả xoài: quả cam nhẹ hơn.

Cân quả táo với quả xoài: quả táo nặng hơn.

Cân quả bưởi với quả táo: quả bưởi nặng hơn.

Quả nào nhẹ nhất?

A. quả táo B. quả xoài C. quả cam D. quả bưởi

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 6. Ai ở nhà nào?

4 bạn Bình, Chi, Nam, Linh ở 4 ngôi nhà xếp thành một dãy, đánh số 1 đến 4 từ trái sang phải, mỗi bạn một nhà.

Nhà Bình ở ngay bên trái nhà Nam.

Bình không ở nhà số 1.

Linh không ở nhà số 1.

Bình không ở nhà số 3.

Ai ở nhà số 2?

A. Chi B. Nam C. Linh D. Bình

Câu 7. Khả năng là phân số

Trong túi có 2 bi trắng và 7 bi vàng.

Em nhắm mắt lấy ra 1 viên bi.

Khả năng lấy được bi trắng là phân số nào?

A. $\frac{2}{9}$ B. $\frac{2}{7}$ C. $\frac{3}{9}$ D. $\frac{7}{9}$

Câu 8. Hình chấm



Các hình được xếp bằng chấm tròn theo quy luật.

Hình thứ 9 có bao nhiêu chấm?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 9. Xếp hàng

5 bạn Bình, Nam, Mai, Chi, Minh xếp thành một hàng dọc.

Bình luôn đứng cuối hàng.

Có bao nhiêu cách xếp?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 10. Khoảng ngày qua tháng 2

Năm 2020, đội văn nghệ tập từ ngày 9 tháng 1.

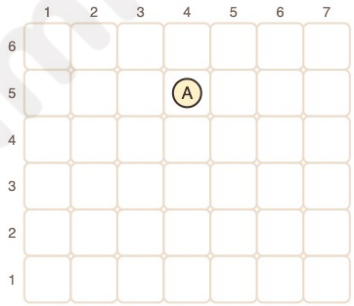
Đội biểu diễn vào ngày 18 tháng 3 cùng năm.

Từ ngày 9 tháng 1 đến ngày 18 tháng 3 có bao nhiêu ngày (không tính ngày đầu, tính cả ngày cuối)?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 11. Đi theo vectơ



Điểm gọi tên bằng hai số (x, y): x là số cột đếm từ trái sang, y là số hàng đếm từ dưới lên.

Từ điểm A, đi sang phải 2 ô rồi đi xuống 4 ô thì tới điểm B.

Điểm B có tọa độ nào?

A. (5, 1) B. (6, 2) C. (6, 1) D. (7, 1)

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 12. Tính điểm có trừ

Bài thi có 10 câu. Mỗi câu đúng được 6 điểm, mỗi câu sai bị trừ 1 điểm. Bạn Mai làm hết các câu và được 53 điểm.

Mai làm đúng bao nhiêu câu?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 13. Gấp k lần rồi chuyển

Lan có số bi gấp 3 lần số bi của Dũng.

Lan cho Dũng 3 viên bi thì hai bạn có số bi bằng nhau.

Lúc đầu Lan có mấy viên bi?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 14. Cùng bán

Cửa hàng có hai thùng nước mắm. Thùng A nhiều hơn thùng B 11 lít.

Sau khi bán ở mỗi thùng 29 lít thì số nước mắm còn lại ở thùng B bằng $\frac{5}{6}$ số còn lại ở thùng A.

Lúc đầu thùng A có bao nhiêu lít?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 15. Bốn chữ số khác nhau

Tìm số lớn nhất có bốn chữ số khác nhau chia hết cho 9 và là số chẵn.

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề TD4-OH-15-D-156 · Ôn hè Toán tư duy lớp 4 (mức cơ bản)

Câu 1: 1 · Sơ đồ Venn ba vòng tròn

Tìm vùng nằm trong đúng các vòng tròn được nêu và ngoài vòng còn lại: 1 bạn.

Câu 2: 20 · Lập số có điều kiện

Chọn ba thẻ bất kỳ thì chỉ có một cách xếp tăng dần. Liệt kê theo chữ số hàng trăm: 124, 127, 128, 129, 147, 148, 149, 178, 179, 189, 247, 248, 249, 278, 279, 289, 478, 479, 489, 789. Có 20 số.

Câu 3: 136 · Cộng hai số đứng trước

Từ số thứ ba, mỗi số bằng tổng hai số đứng ngay trước nó (4 + 8 = 12, 8 + 12 = 20, ...). Số tiếp theo: 52 + 84 = 136.

Câu 4: 36 · Khối rỗng, đường hầm

Mỗi chiều có 4 cạnh song song. Nếu đếm $4 \times (4 + 5 + 4) = 52$ thì mỗi khối ở 8 đỉnh bị đếm 3 lần (thừa 2 lần): $52 - 8 \times 2 = 36$ khối.

Câu 5: C. quả cam · Cân tìm đồng xu giả

Mỗi lần cân cho biết một quả nặng hơn quả kia. Quả nhẹ nhất không bao giờ nặng hơn quả nào: chỉ có quả cam như vậy.

Câu 6: D. Bình · Dãy nhà

Thử – loại theo các manh mối, chỉ có một cách xếp thỏa mãn tất cả: nhà 1: Chi, nhà 2: Bình, nhà 3: Nam, nhà 4: Linh.

Câu 7: A. $\frac{2}{9}$ · Khả năng bằng phân số

Có 2 viên bi trắng trong tổng 9 viên nên khả năng là $\frac{2}{9}$.

Câu 8: 81 · Số chính phương và số hình

Hình thứ n là hình vuông n hàng, mỗi hàng n chấm. Hình thứ 9: $9 \times 9 = 81$ chấm.

Câu 9: 24 · Xếp chỗ và đường đi

Chỗ của Bình đã cố định. 4 bạn còn lại xếp vào 4 chỗ: chỗ thứ nhất có 4 cách chọn, chỗ tiếp theo 3 cách, ... Số cách: $4 \times 3 \times 2 \times 1 = 24$.

Câu 10: 69 · Năm nhuận và lịch cả năm

Tính từ đầu năm: ngày 18 tháng 3 là ngày thứ 78, ngày 9 tháng 1 là ngày thứ 9. Hiệu là 69 ngày (tháng 2 năm 2020 có 29 ngày).

Câu 11: C. (6, 1) · Mặt phẳng tọa độ (x, y)

A là (4, 5). Sang phải 2 ô: x tăng 2. Xuống 4 ô: y giảm 4. B là (6, 1).

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 12: **9** · Giả sử tất cả cùng một loại

Giả sử Mai đúng cả 10 câu thì được 6 × 10 = 60 điểm, hơn thực tế 60 − 53 = 7 điểm. Mỗi câu đúng đổi thành sai thì mất 6 điểm được cộng và còn bị trừ 1 điểm, tức là mất 6 + 1 = 7 điểm. Số câu sai: 7 : 7 = 1. Số câu đúng: 10 − 1 = 9.

Câu 13: **9** · Chuyển cho bằng nhau nhiều bạn

Lúc đầu Lan hơn Dũng 3 + 3 = 6 viên, và hiệu đó là 3 − 1 = 2 lần số bi của Dũng. Số bi của Dũng là 6 : 2 = 3. Lan có 3 × 3 = 9 viên.

Câu 14: **95** · Hiệu – tỉ bằng sơ đồ

Bán ở mỗi thùng 29 lít như nhau nên hiệu vẫn là 11 lít. Còn lại: thùng B 5 phần, thùng A 6 phần, hơn nhau 1 phần. Mỗi phần: 11 : 1 = 11 lít. Còn lại: A 66 lít, B 55 lít. Lúc đầu: A 66 + 29 = 95 lít, B 55 + 29 = 84 lít.

Câu 15: **9864** · Dấu hiệu chia hết

Muốn lớn nhất, chọn các chữ số từ hàng nghìn xuống, mỗi hàng lớn nhất có thể, nhưng phải để tổng các chữ số chia hết (và chữ số tận cùng đúng điều kiện). Thử – loại: 9864 (tổng các chữ số 27).

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký